

Số: 276/2017/HSST

Ngày: 07/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thu Lan.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Thực.

2. Bà Lê Thị Nhung.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Danh Đồi - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm và tuyên án vào ngày 07 tháng 8 năm 2017 vụ án hình sự thụ lý số: 208/2017/HSST ngày 17/4/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**; sinh ngày 12/6/1971; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; thường trú: 366/14 K, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn X (chết) và bà Lê Thị U (chết); có vợ tên: Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1986; có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/12/2016 tại trại tạm giam Chí Hòa. (Có mặt).

Người tham gia tố tụng khác gồm có: Người bị hại là ông Zeng Zhi J; sinh năm 1979; Quốc tịch Trung Quốc; Lưu trú ở Việt Nam tại địa chỉ: 549 N, phường O, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị Thu T (Vợ của bị cáo Nguyễn Văn B); sinh năm 1986; thường trú: 366/14 K, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/12/2016, Nguyễn Văn B điều khiển xe máy hiệu SYM Attila, biển số: 52U-7720 đi từ đường A, Quận M về nhà tại số 366/14 K, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, khi đến hẻm số 286 K, phường F, Quận M, Nguyễn Văn B phát hiện anh Zeng Zhi J đang đi bộ đến trước hẻm 286, trên tay đang cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, B liền điều khiển xe áp sát cùng chiều, bên phải anh Zeng Zhi J, sau đó dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại rồi tăng ga xe bỏ chạy. Nghe tiếng anh Zeng Zhi J tri hô, anh Nguyễn Hoàng T đang dừng xe bên đường liền truy đuổi B, đến giao lộ M – B, Quận M thì bắt giữ được Nguyễn Văn B cùng vật chứng giao cho Công an Phường L, Quận M xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm có: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, số Imei: 356980069078791 đã trả lại cho anh Zeng Zhi J. Theo kết luận định giá tài sản số: 170/KLĐGTS ngày 08/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân Quận M xác định giá trị chiếc điện thoại di động nói trên là: 3.900.000 (*Ba triệu chín trăm nghìn*) đồng.

Thu giữ của Nguyễn Văn B: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung GT-E1050; 01 (Một) chiếc xe máy hiệu SYM Attila, biển số 52U-7720, số máy VMEM9B-448178, số khung: RLGHI25ED-4D448178.

Tại bản cáo trạng số: 185/CT-VKS-P.2 ngày 10/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn B bị truy tố về tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d, Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, khoản 2 điều 136; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật

Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 3.500.000 đồng như kết luận định giá tài sản. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu SYM Attila, biển số 52U3-7720, số máy VMEM9B-448178, số khung RLGH125ED-4D448178; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu Samsung GT-E1050. Đối với số tiền 5.000.000 đồng vợ bị cáo tự nguyện nộp thay bị cáo khắc phục hậu quả theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/3/2017, tạm giữ 3.500.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho người bị hại và trả lại cho bà Huỳnh Thị Thu Thủy số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn B không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án khoan hồng.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa công khai, bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận, ngày 01/12/2016, B có điều khiển xe máy hiệu SYM Attila, biển số: 52U3-7720 đi từ Quận 1 về nhà ở Quận 5. Trên đường đi, khi đến hẻm số 286 Trần Hưng Đạo, Quận 1, B phát hiện anh Zeng Zhi J đang đi bộ, trên tay đang cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, B liền điều khiển xe áp sát cùng chiều, bên phải anh Zeng Zhi J, sau đó dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại rồi tăng ga xe bỏ chạy. B bị anh Nguyễn Hoàng Tâm truy đuổi, đến giao lộ M – B, Quận M thì bị bắt giữ cùng vật chứng giao cho Công an Phường N, Quận M xử lý.

Nội dung lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn B tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản vụ việc, biên bản tạm giữ đồ vật – tài liệu, biên bản nhận dạng, lời khai (người bị hại, người làm chứng) cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến hình ảnh của người Việt Nam trong lòng du

khách quốc tế. Bị cáo B là thanh niên có đầy đủ sức khỏe nhưng lười lao động, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ vụ lợi bất chính, muốn có tiền tiêu xài vẫn cố ý phạm tội. Do đó về hình phạt, cần có một thời gian cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo B nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: bị cáo phạm tội lần đầu; có thái độ khai báo thành khẩn, cũng phần nào thể hiện sự ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình và tài sản chiếm đoạt đã thu hồi để trả cho người bị hại nên gây thiệt hại không lớn; gia đình bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả để giảm nhẹ cho bị cáo B một phần hình phạt theo quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Cướp giật tài sản” là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức hình phạt đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo B nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Zeng Zhi J đã nhận lại 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6. Ngoài ra anh Zeng Zhi J còn yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng do B làm vỡ màn hình điện thoại. Bà Huỳnh Thị Thu T (vợ bị cáo) đã thay bị cáo nộp số tiền này. Người bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét đây là yêu cầu chính đáng của người bị hại và tại phiên tòa bị cáo đã đồng ý tự nguyện bồi thường nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét:

- 01 chiếc xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu SYM Attila, Biển số 52U3 -7720, số máy: VMEM9B-448178, số khung: RLGH125ED-4D448178, qua điều tra xác minh do bà Nguyễn Thị C đứng tên, tháng 9/2014 bà C bán xe trên cho bà Huỳnh Thị Thu T (vợ B) bằng giấy tay nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Hiện nay bà Thủy không còn giữ giấy tờ mua bán xe. Tại phiên tòa, bà T khai đã cho bị cáo B chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên cơ quan điều tra chưa xác minh lấy lời khai của bà Nguyễn Thị C nên cần tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn luật định, quá thời hạn thông báo nếu không có người đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu samsung GT-E1050, xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) bà Huỳnh Thị Thu T (Vợ bị cáo) tự nguyện nộp thay bị cáo khắc phục hậu quả theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/3/2017, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho người bị hại.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 136; các điểm b, p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 03 (Ba) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2016.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009), buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải bồi thường cho người bị hại là ông Zeng Zhi J số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng. Số tiền này được trừ vào số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng mà bà Huỳnh Thị Thu T (vợ bị cáo) đã tự nguyện nộp thay bị cáo khắc phục hậu quả theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/3/2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Giao cho cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng đối với 01 (Một) chiếc xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu SYM Attila, biển số 52U3-7720, số máy: VMEM9B-448178, số khung: RLGH125ED-4D448178, quá thời hạn thông báo nếu không có người đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung GT-E1050, số Imei 358786/04/220326/7 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 201/17 ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Đối với số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) bà Huỳnh Thị Thu T (Vợ bị cáo) tự nguyện nộp thay bị cáo khắc phục hậu quả theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/3/2017, cần tiếp tục tạm giữ đảm bảo thi hành án cho người bị hại.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Tổ Thi hành án hình sự; (1)
- PC 27 - Công an Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (2)
- Người bị hại; Người có QL, NVLQ (2)
- Lưu HS, (Đ-L 01). (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thu Lan